TỈNH ỦY LÀO CAI * Số 144 -KH/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Lào Cai, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
thực hiện Đề án xây dựng thí điểm mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa" tại xã Trấn Yên và phường Lào Cai trên địa bàn tỉnh Lào Cai

---

Thực hiện Đề án số 17-ĐA/TU ngày 12/10/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng thí điểm Mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa" tại xã Trấn Yên và phường Lào Cai trên địa bàn tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là Đề án), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp và Bộ tiêu chí của Đề án xây dựng thí điểm mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa" thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án và hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của xã Trấn Yên và phường Lào Cai; làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo lộ trình thống nhất.

- Xác lập cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong triển khai Đề án; tạo cơ sở huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, đồng thời huy động, lồng ghép, bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- Làm căn cứ theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết và tổng kết việc thực hiện Đề án; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề xuất hoàn thiện mô hình, Bộ tiêu chí và cơ chế, chính sách. Qua đó, cung cấp cơ sở thực tiễn phục vụ nghiên cứu, phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, làm căn cứ xem xét nhân rộng mô hình tại các địa phương có điều kiện tương đồng.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; sự quản lý, điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Các nhiệm vụ phải bám sát Đề án, xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, người đứng

đầu chịu trách nhiệm, thời hạn, sản phẩm, kết quả và nguồn lực thực hiện; xác định lãnh đạo tỉnh phụ trách theo phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Bảo đảm thống nhất về nhiệm vụ, trách nhiệm và tiến độ giữa nội dung Kế hoạch với các phụ lục kèm theo.

- Triển khai đồng bộ nhiệm vụ xây dựng Đảng và hệ thống chính trị với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại; lấy Nhân dân làm trung tâm, chủ thể và đối tượng thụ hưởng, phát huy sự tham gia và giám sát của Nhân dân. Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên nhiệm vụ nền tảng, khâu đột phá và dự án trọng điểm, gắn với các nghị quyết, chương trình, đề án của Trung ương, của tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách hằng năm. Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện từng địa bàn, khả năng cân đối nguồn lực và quy định về quản lý, sử dụng các nguồn vốn.

- Thực hiện thí điểm chủ động, linh hoạt trong phạm vi thẩm quyền, vừa triển khai, vừa đánh giá, rút kinh nghiệm và hoàn thiện; kịp thời xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý khó khăn, vướng mắc. Nội dung vượt thẩm quyền phải được trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trước khi thực hiện; việc thí điểm không làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tổ chức bộ máy và biên chế đã được quy định. Phát huy tính chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của người đứng đầu; khuyến khích dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định; gắn phân cấp, phân quyền với kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Không chủ quan, nóng vội, duy ý chí, hình thức hoặc chạy theo thành tích. Ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, đánh giá; kết quả phải dựa trên dữ liệu nền, phương pháp đo, nguồn số liệu, kỳ đánh giá, cơ quan xác nhận và minh chứng rõ ràng, bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch và an toàn thông tin.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, dự án, mô hình thí điểm và phân công trách nhiệm, lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Trấn Yên và phường Lào Cai. Phấn đấu đến năm 2030, xã Trấn Yên và phường Lào Cai hoàn thành các mục tiêu, tiêu chí mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa"; từng bước hiện thực hóa các giá trị, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội ở cấp cơ sở, tạo chuyển biến rõ nét về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, mức độ hài lòng và hạnh phúc của Nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và quản trị ở cơ sở. Thông qua thí điểm, kiểm nghiệm tính phù hợp, khả thi và hiệu quả của mô hình; đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, phương thức tổ chức thực hiện và tạo cơ sở thực tiễn phục vụ nghiên cứu, nhân rộng mô hình khi đủ điều kiện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ 60 tiêu chí của mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa" tại xã Trấn Yên và phường Lào Cai; phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành 100% các mục tiêu, tiêu chí theo lộ trình giai đoạn 2026-2030 của Đề án; riêng tiêu chí về khả năng tự cân đối ngân sách của xã Trấn Yên thực hiện theo lộ trình đến năm 2035. Bảo đảm việc thực hiện các tiêu chí gắn với kết quả phát triển thực chất, nâng cao chất lượng sống và hạnh phúc của Nhân dân.

- Tổ chức triển khai, kiểm nghiệm và đánh giá 12 mô hình thí điểm theo Đề án; hình thành các mô hình phù hợp với đặc điểm nông thôn và đô thị cửa khẩu, có phương thức tổ chức, vận hành, tiêu chuẩn đánh giá và hiệu quả thực tiễn rõ ràng. Từng bước hoàn thiện, chuẩn hóa các mô hình hiệu quả để duy trì, phát triển và tạo cơ sở nghiên cứu nhân rộng.

(Chi tiết mục tiêu, mốc phấn đấu thực hiện các tiêu chí theo Phụ lục 01).

III. NHIỆM VỤ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Tập trung thực hiện **100** nhiệm vụ trọng tâm *(gồm 10 nhiệm vụ cần làm ngay và 90 nhiệm vụ theo lộ trình)* tại Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch này; trong đó, xác định rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, lãnh đạo phụ trách, tiến độ và thời hạn hoàn thành từng nhiệm vụ. Lộ trình cụ thể như sau:

1. Quý IV năm 2026: Hoàn thiện các điều kiện triển khai Đề án

Tập trung thực hiện **10** nhiệm vụ thực hiện ngay và **36** nhiệm vụ theo lộ trình, bảo đảm tiến độ đề ra. Trong đó, trọng tâm là: thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, phân công rõ trách nhiệm; tổ chức quán triệt Đề án; ban hành kế hoạch triển khai của chính quyền và hoàn thiện, ban hành Đề án, kế hoạch của hai địa phương thí điểm. Xác định danh mục nhiệm vụ, dự án ưu tiên và phương án phân kỳ, bố trí nguồn lực; hoàn thành rà soát quy hoạch, hạ tầng, nhân lực, các nội dung phân cấp, ủy quyền và lập hồ sơ kiến nghị cơ chế đặc thù. Kiểm kê dữ liệu hiện có, xác định dữ liệu cần bổ sung; bước đầu thiết lập hệ thống theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

2. Năm 2027: Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, mô hình thí điểm

Tập trung thực hiện **77** nhiệm vụ theo lộ trình, bảo đảm tiến độ đề ra. Trong đó, trọng tâm là: Tổ chức triển khai 12 mô hình thí điểm theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn; thường xuyên theo dõi, đánh giá, tháo gỡ khó khăn. Phấn đấu đến hết năm 2027, lũy kế hoàn thành khoảng 40% tổng số tiêu chí của Đề án (24/60 tiêu chí).

3. Năm 2028: Đẩy nhanh tiến độ, sơ kết giữa kỳ

Tập trung thực hiện, hoàn thành **81** nhiệm vụ theo lộ trình, bảo đảm tiến độ đề ra. Trong đó, trọng tâm là: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, dự án, tập trung tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách, nguồn lực và các tiêu chí chưa đạt. Tổ chức sơ kết giữa kỳ trong quý IV/2028. Phấn đấu đến hết năm 2028, lũy kế hoàn thành khoảng 60-70% tổng số tiêu chí của Đề án.

4. Năm 2029: Tập trung hoàn thành cơ bản các tiêu chí, hoàn thiện mô hình

Tập trung thực hiện **61** nhiệm vụ theo lộ trình, bảo đảm tiến độ đề ra. Trong đó, trọng tâm là: Tập trung thực hiện các tiêu chí chưa đạt, ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ, dự án trọng điểm. Hoàn thành, đưa vào vận hành Trung tâm điều hành thông minh theo phương án được phê duyệt; tiếp tục nâng cao hiệu quả, chuẩn hóa quy. Phấn đấu đến hết năm 2029, hoàn thành khoảng 85-90% tổng số tiêu chí của Đề án.

5. Năm 2030: Hoàn thành mục tiêu, tổng kết Đề án

Tập trung thực hiện **80** nhiệm vụ theo lộ trình, bảo đảm tiến độ đề ra. Trong đó, trọng tâm là: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và tiêu chí của Đề án; đánh giá toàn diện kết quả, hiệu quả và tính bền vững của 12 mô hình thí điểm. Phấn đấu hoàn thành 100% mục tiêu, tiêu chí theo lộ trình giai đoạn 2026-2030 của Đề án; riêng tiêu chí về khả năng tự cân đối ngân sách của xã Trấn Yên thực hiện theo lộ trình đến năm 2035. Tổ chức tổng kết Đề án trong quý IV/2030; đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách, bộ tiêu chí, phương thức tổ chức thực hiện và điều kiện nhân rộng mô hình.

6. Giai đoạn 2031 - 2035: Củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng mô hình

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt và hiệu quả các mô hình thí điểm; hoàn thành những mục tiêu, tiêu chí được xác định theo lộ trình đến năm 2035. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phương pháp đánh giá và các điều kiện bảo đảm tính bền vững; nghiên cứu, đề xuất nhân rộng mô hình tại các địa phương phù hợp. Tổ chức tổng kết giai đoạn vào năm 2035, làm cơ sở xác định định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

IV. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động

- Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng Đề án đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân nhằm thống nhất nhận thức, tạo quyết tâm chính trị

cao và sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện. Nội dung quán triệt phải làm rõ cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn, mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nội dung, lộ trình, các nhóm tiêu chí và ý nghĩa của việc xây dựng thí điểm mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa" đối với sự phát triển của tỉnh và việc bổ sung, hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn mới.

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng đa dạng, hiện đại, phù hợp với từng nhóm đối tượng; kết hợp giữa tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số, mạng xã hội với tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tài liệu hỏi - đáp, infographic, video tuyên truyền và các sản phẩm truyền thông số về Đề án. Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; chủ động định hướng dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc liên quan đến mục tiêu và nội dung của Đề án.

- Gắn công tác tuyên truyền với việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia góp ý, giám sát và đồng hành trong quá trình tổ chức thực hiện; xây dựng sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, bảo đảm Đề án được triển khai đồng bộ, hiệu quả ngay từ năm đầu thực hiện.

Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Triển khai thực hiện: Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện Đề án

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách, quy định thuộc thẩm quyền nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai Đề án. Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động cụ thể hóa các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách, tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ xã Trấn Yên và phường Lào Cai trong quá trình thực hiện.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành gắn với cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả phối hợp, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Bảo đảm phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc "6 rõ": rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ nguồn lực, rõ kết quả.

Chỉ đạo thực hiện: Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

Phối hợp thực hiện: Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai.

3. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thực hiện Đề án

- Rà soát, cân đối và lồng ghép các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án của Trung ương, của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác để bảo đảm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án. Xây dựng kế hoạch huy động và phân bổ nguồn lực theo thứ tự ưu tiên, tập trung cho các nhiệm vụ trọng điểm, các công trình, dự án có tính lan tỏa và các tiêu chí còn khó khăn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức và cá nhân tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, cung ứng dịch vụ công và các lĩnh vực phù hợp; tăng cường hợp tác công - tư, huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội phục vụ phát triển.

- Thực hiện quản lý, phân bổ và sử dụng nguồn lực bảo đảm đúng mục đích, công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng các nguồn lực trong quá trình triển khai Đề án.

- Phân kỳ nguồn lực theo từng năm, từng địa bàn, từng nhiệm vụ, dự án; phân biệt tổng nhu cầu dự kiến với nguồn vốn đã được giao, vốn có cam kết và vốn cần tiếp tục huy động. Đánh giá khả năng cân đối ngân sách, khả năng thu hút vốn ngoài ngân sách, chi phí vận hành và duy trì sau đầu tư; có phương án ưu tiên, giãn tiến độ khi chưa bảo đảm nguồn lực. Việc góp vốn, góp công, góp quyền sử dụng đất và đóng góp cho quỹ cộng đồng phải tự nguyện, công khai, đúng quy định, bảo đảm quyền lợi và sinh kế của người dân.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

Triển khai thực hiện: Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, thẩm quyền.

4. Tổ chức thực hiện các tiêu chí, dự án và mô hình thí điểm

- Xây dựng hướng dẫn thực hiện xác định dữ liệu nền, phương pháp đo lường và tổng hợp kết quả các tiêu chí về xây dựng Đảng; hướng dẫn về nội dung, điều kiện, phương thức tổ chức, vận hành, tiêu chuẩn đánh giá và phương pháp kiểm chứng kết quả đối với các mô hình thí điểm.

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án trọng tâm nhằm tạo điều kiện hoàn thành các tiêu chí của Đề án, gắn với tiềm năng, lợi thế của từng địa phương. Kế thừa, phát huy kết quả và lồng ghép nguồn lực từ các chương trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại, đô thị văn minh và các chương trình, dự án đang triển khai; tránh trùng lặp, phân tán nguồn lực.

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi: Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

Triển khai thực hiện: Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai.

5. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Bộ tiêu chí; sơ kết, tổng kết và hoàn thiện mô hình

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm hoặc vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh.

Triển khai thực hiện: Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan; Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai.

- Đánh giá kết quả hằng tháng, quý, năm; sơ kết giữa kỳ vào quý IV năm 2028 và tổng kết vào quý IV năm 2030; sử dụng số liệu theo thời điểm chốt báo cáo và cập nhật bổ sung kết quả đến cuối năm. Làm rõ mức đạt từng tiêu chí, hiệu quả, chi phí, hạn chế, rủi ro, điều kiện duy trì và kiến nghị đối với từng mô hình; việc điều chỉnh hoặc dừng thực hiện phải được cấp có thẩm quyền quyết định.

Chủ trì thực hiện: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Phối hợp thực hiện: Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai.

6. Nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, phát triển cơ sở lý luận và đề xuất nhân rộng mô hình

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn quá trình xây dựng và triển khai mô hình; tổ chức các hội thảo khoa học, tọa đàm chuyên đề và các hoạt động nghiên cứu nhằm đánh giá toàn diện hiệu quả của mô hình trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường và quản trị.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, tài liệu, báo cáo chuyên đề và các công trình nghiên cứu phục vụ tổng kết thực tiễn; làm rõ những giá trị mới, những bài học kinh nghiệm và những vấn đề đặt ra trong quá trình xây dựng mô hình "Xã, phường xã hội chủ nghĩa".

- Trên cơ sở kết quả thí điểm, nghiên cứu, đề xuất với Trung ương hoàn thiện chủ trương, cơ chế, chính sách, Bộ tiêu chí và các điều kiện để từng bước

nhân rộng mô hình đối với các địa phương có điều kiện tương đồng; góp phần bổ sung, phát triển cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong giai đoạn mới.

Chủ trì thực hiện: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Phối hợp thực hiện: Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh; Đảng ủy Quân sự tỉnh; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án: Chỉ đạo, điều phối, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án tại xã Trấn Yên và phường Lào Cai; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước; chỉ đạo các sở, ngành hướng dẫn, hỗ trợ hai địa phương thực hiện. Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách; cân đối, bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo đảm triển khai thực hiện Đề án theo quy định; chủ động giải quyết khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy

3.1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Đề án; tham mưu Ban Chỉ đạo lãnh đạo, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện. Hướng dẫn công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, khảo sát sự đồng thuận, mức độ hài lòng của Nhân dân; tham mưu tổng kết thực tiễn, đề xuất hoàn thiện mô hình.

Định kỳ hằng tháng, quý tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Đề án báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tham mưu, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ; củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên tại hai địa phương. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu thực hiện Đề án.

3.3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Tham mưu và tổ chức kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền đối với tổ chức đảng, đảng viên trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện Đề án; chú trọng việc chấp hành nguyên tắc, quy định của Đảng, trách

nhiệm người đứng đầu và thực hiện các nhiệm vụ được giao. Kịp thời phát hiện, yêu cầu khắc phục hạn chế, thiếu sót; xem xét, xử lý hoặc đề nghị xử lý vi phạm theo quy định.

3.4. Ban Nội chính Tỉnh ủy: Theo dõi, tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong thực hiện Đề án, nhất là trong quản lý, sử dụng nguồn lực và thực hiện các cơ chế phân cấp, phân quyền. Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các vụ việc, khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài tại hai địa phương; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo xử lý.

3.5. Văn phòng Tỉnh ủy: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu đưa các nội dung thực hiện Đề án vào chương trình công tác của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy. Tham mưu việc giao nhiệm vụ hằng quý cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trưởng các ban, sở, ngành, bí thư đảng ủy xã, phường trong đó tích hợp các nhiệm vụ triển khai Đề án theo tiến độ tương ứng gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, KPI của tập thể, cá nhân có liên quan.

4. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách phục vụ thực hiện Đề án trên cơ sở hồ sơ trình và khả năng cân đối nguồn lực địa phương. Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chính sách liên quan; kịp thời kiến nghị giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Đề án; phát huy quyền làm chủ, vai trò tự quản của cộng đồng; thực hiện giám sát, phản biện xã hội, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và phối hợp đánh giá kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung về quốc phòng, an ninh trong Đề án; hướng dẫn, hỗ trợ hai địa phương củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, an toàn để phát triển.

7. Đảng ủy xã Trấn Yên, Đảng ủy phường Lào Cai

- Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện về lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án tại địa phương; cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ thành kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, xác định rõ trách nhiệm, tiến độ, nguồn lực và kết quả cần đạt. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; phát huy vai trò của hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong thực hiện Đề án.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Chỉ đạo *(qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)* theo quy định.

8. Chế độ thông tin, báo cáo: ***Trước ngày 20 hằng tháng, quý, năm***, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy) kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổng hợp, tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Đề án; đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi có chỉ đạo mới hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các Ban, Bộ, Ngành Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;
- Các ban, sở, ngành của tỉnh;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chuyên viên tổng hợp, VPTU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY LÀO CAI

Hoàng Giang